

Bắc Ninh, ngày 09 tháng 02 năm 2023.

Số: 82/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 107/2022/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị N, sinh năm 1994; Nơi thường trú: Thôn Nghĩa Thắng, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; Hiện cư trú: Số 88 đường Luy Lâu, khu T, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc S, sinh năm 1992; HKTT: Khu 1, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Hiện cư trú: Phòng 510, tòa CT4, chung cư Cát tường ECO, đường Lê Thái Tổ, khu K, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị N và anh Phạm Ngọc S.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị N và anh Phạm Ngọc S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh S thỏa thuận: Chị N nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Quang M, sinh ngày 11/10/2019. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh S được quyền đi lại thăm nom con chung. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

- Tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trịnh Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nhung đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Biên lai số AA/2021/0001602 ngày 09/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDTP Bắc Ninh;
- UBND xã Đông Cứu, huyện G,
tỉnh Bắc Ninh
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thanh Ngọc